

Số: 57/2026/QĐST-DS

Vinh Long, ngày 20 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 41/2026/TLST-DS ngày 15 tháng 01 năm 2026,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần L; địa chỉ trụ sở Toà nhà L1, số B, đường T, phường H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

+ Ông Vũ Quốc K; địa chỉ làm việc Toà nhà L1, số B, đường T, phường H, Thành phố Hà Nội là người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn (Tổng giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần L).

+ Ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1977; địa chỉ làm việc Số A, đường T, phường L, tỉnh Vinh Long là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền số: 4135/2025/QĐ-LPBank.QTRR ngày 21 tháng 3 năm 2025).

+ Ông Lê Văn H, sinh năm 1989; địa chỉ làm việc Số A, đường T, phường L, tỉnh Vinh Long là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn theo ủy quyền lại của ông Nguyễn Thanh P (Văn bản ủy quyền số: 1458/2025/QĐ-VL ngày 10 tháng 11 năm 2025).

- *Bị đơn*: Ông Ngô Chí N, sinh năm 1982; địa chỉ ấp P, xã S, tỉnh Vinh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung:

1.1. Về nghĩa vụ trả nợ tiền vay:

1.1.1. Ông Ngô Chí N đồng ý trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần L nợ vay tính đến ngày 08 tháng 5 năm 2026 số tiền 399.747.611 (Ba trăm chín mươi chín triệu bảy trăm bốn mươi bảy nghìn sáu trăm mười một) đồng.

1.1.2. Ông Ngô Chí N đồng ý tiếp tục trả lãi quá hạn trên nợ gốc số tiền 342.978.382 (Ba trăm bốn mươi hai triệu chín trăm bảy mươi tám nghìn ba trăm tám mươi hai) đồng theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: HĐTD851202200164 đã ký ngày 26 tháng 4 năm 2022 và Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 851202200164/01 đã ký ngày 27 tháng 4 năm 2022 cho Ngân hàng thương mại cổ phần L. Thời điểm trả lãi quá hạn tiếp theo được tính kể từ ngày 09 tháng 5 năm 2026 cho đến khi ông Ngô Chí N trả xong nợ gốc.

1.2. Về xử lý tài sản thế chấp:

1.2.1. Trường hợp ông Ngô Chí N không trả được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì ông N đồng ý giao tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 164/2022/HĐTC/PGDTamBinh đã ký ngày 26 tháng 4 năm 2022 là quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 386, tờ bản đồ số 14, diện tích 309,8 m², loại đất trồng cây lâu năm, địa chỉ xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (Nay là xã S, tỉnh Vĩnh Long) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất phát hành số: CV322332, vào sổ cấp giấy chứng nhận số: CS09827 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh V cấp ngày 16 tháng 4 năm 2020 đứng tên ông N cho Ngân hàng thương mại cổ phần L có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý kê biên, phát mãi tài sản để thu hồi nợ.

1.2.2. Trường hợp ông Ngô Chí N trả được toàn bộ số nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần L đồng ý giao trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất phát hành số: CV322332, vào sổ cấp giấy chứng nhận số: CS09827 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh V cấp ngày 16 tháng 4 năm 2020 cho ông N.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.2.1. Ông Ngô Chí N đồng ý chịu án phí tính tròn số tiền 9.993.690 (Chín triệu chín trăm chín mươi ba nghìn sáu trăm chín mươi) đồng.

2.2.2. Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần L được nhận lại số tiền 9.165.063 (Chín triệu một trăm sáu mươi lăm nghìn không trăm sáu mươi ba) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000830 ngày 12 tháng 01 năm 2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long: 02;
- VKSND khu vực 2 - Vĩnh Long: 02;
- THADS tỉnh Vĩnh Long: 01;
- ĐD.NĐ + BĐ: 04;
- Lưu hồ sơ vụ án: 01;
- Lưu án văn: 06.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Minh Tân